TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh **Dương Thế H,** sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Dương Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đư`ơng sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu ly hôn: Chị Phạm Thị T và anh Dương Thế H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Cả hai bên đương sự (Chị Phạm Thị T và anh Dương Thế H) đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Cả hai bên đương sự (Chị Phạm Thị T và anh Dương Thế H) đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị T nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000422 ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Chị Phạm Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND thị trấn H;
- Lưu HS, VP, BP.

THẨM PHÁN

Phạm Quang Thái